

BÁO CÁO

Tình hình giá cả thị trường, công tác quản lý giá tháng 10 và phương hướng nhiệm vụ tháng 11 năm 2020

A. Tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý giá tháng 10 năm 2020

I. Tình hình chung:

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 năm 2020 tăng 0,01% so với tháng trước; tăng 1,34% so với cùng kỳ và giảm 0,92% so với tháng 12 năm trước; so bình quân cùng kỳ năm 2019 CPI tăng 2,23%.

Trong các nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng, có 04 nhóm tăng so tháng trước, với mức tăng như sau: may mặc mũ nón giày dép tăng 0,06%; nhà ở điện nước chất đốt và VLXD tăng 0,42%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,09%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,02%. Nhóm có chỉ số giá ổn định là đồ uống và thuốc lá; thuốc và dịch vụ y tế; bưu chính viễn thông; giáo dục. riêng nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,11%; giao thông giảm 0,02%; văn hóa giải trí và du lịch giảm 0,31%.

CPI tháng này tăng chủ yếu do giá gas, hàng hóa và dịch vụ khác tăng.

Vàng 99,99%: giảm 1,39% so với tháng trước.

Đô la Mỹ (loại tờ 50-100USD): tăng 0,03% so với tháng trước.

(Theo số liệu Cục Thống kê)

II. Diễn biến cụ thể một số mặt hàng chính:

1. Lương thực:

Giá bán một số loại lương thực chủ yếu như sau:

a) Lúa: Lúa thường: 7.000 đồng/kg - 8.000 đồng/kg.

b) Gạo:

- Gạo tẻ thường: từ 11.000 đồng/kg - 14.000 đồng/kg.

- Gạo Tài nguyên loại I: 16.000 đồng/kg - 19.000 đồng/kg.

2. Thực phẩm:

Giá bán một số loại thực phẩm chủ yếu như sau:

a) Thịt heo:

- Thịt thăn loại I (đùi thơm) 130.000 đồng/kg - 150.000 đồng/kg.

- Sườn non: 180.000 đồng/kg - 195.000 đồng/kg.

- Thịt ba rọi (ba chỉ): 165.000 đồng - 180.000 đồng/kg.

b) Thịt bò:

- Thịt thăn: 220.000 đồng/kg - 245.000 đồng/kg.
- Sườn: 200.000 đồng/kg.
- Bò viên: 135.000 đồng/kg.

c) Thịt gà:

- Gà ta còn sống (gà mái dầu) từ 115.000 đồng/kg - 130.000 đồng/kg.
- Gà ta còn sống (gà trống): 100.000 đồng/kg – 120.000 đồng/kg.
- Gà công nghiệp làm sẵn (nguyên con): 60.000 đồng/kg - 65.000 đồng/kg.

d) Các mặt hàng thủy, hải sản:

- Cá lóc ruộng: 110.000 đồng/kg - 130.000 đồng/kg.
- Cá bạc má: 55.000 đồng/kg - 65.000 đồng/kg.
- Cá thu khứa: 200.000 đồng/kg - 220.000 đồng/kg.
- Cá Diêu hồng: 60.000 đ/kg - 70.000 đồng/kg.
- Cá lăng: 180.000 đồng/kg - 210.000 đồng/kg.
- Cá thác lác (nguyên con): 90.000 đồng/kg - 120.000 đồng/kg.

e) Các loại rau, củ, quả:

- Cải bẹ xanh: từ 20.000 đồng/kg - 30.000 đồng/kg.
- Cải ngọt: từ 15.000 đồng/kg - 16.000 đồng/kg.
- Cà chua: 25.000 đồng/kg - 35.000 đồng/kg.
- Dưa leo: 20.000 đồng/kg.
- Rau sống các loại: 40.000 đồng/kg - 50.000 đồng/kg.
- Củ từ: 15.000 đồng/kg - 19.000 đồng/kg
- Củ tím: 20.000 đồng/kg - 30.000 đồng/kg.
- Củ lang: 15.000 đồng/kg - 30.000 đồng/kg.
- Bí xanh: 18.000 đồng/kg - 20.000 đồng/kg
- Bí đỏ: 18.000 đ/kg - 22.000 đ/kg.

3. Nhóm hàng công nghiệp tiêu dùng:

- Dầu ăn thực vật cooking Tường An: 37.000 đồng/lít - 40.000 đồng/lít.
- Bột ngọt Ajinomoto: 60.000 đồng/kg.
- Muối iot: 4.000 đồng/kg.
- Đường RE: 20.000 đ/kg - 22.000 đồng/kg.

- Cocacola lon: 185.000 đồng/thùng – 195.000 đồng/thùng.
- 7 Up lon: 185.000 đồng/thùng - 190.000 đồng/thùng.
- Bia Sài Gòn lon: 230.000 đồng/thùng - 250.000 đồng/thùng.
- Sữa Dielac Alpha xanh step 3 (Trẻ từ 1 đến 2 tuổi) 900g: 255.310 đồng/hộp.
- Sữa đặc có đường ông Thọ: 22.000 đồng/hộp.

4. Nhóm Vật tư nông nghiệp, chất đốt và vật liệu xây dựng

a) Phân bón:

- Phân Phú Mỹ: 430.000 đồng/bao.
- Phân NPK 16-16-8+13S: 430.000 đồng/bao.

b) Vật liệu xây dựng:

- Thép phi 6-8 (Vinakyoei): 16.600 đồng/kg – 14.230 đồng/kg.
- Ống nhựa PVC-U phi 90 x 3.0mm (Hoa Sen): 30.800 đồng/m.
- Xi măng Fico: 72.500 đồng/bao (*giá giao tại nhà máy*).

5. Giá vàng và Đô la Mỹ:

Giá vàng 99,9% (vàng trang sức) và tỷ giá hạch toán đồng Việt Nam với đô la Mỹ trong tháng 08 năm 2020 có sự biến động. So với tháng trước, chỉ số giá vàng giảm 1,39%. Đồng đô la Mỹ tháng này tăng nhẹ, cụ thể: chỉ số giá tháng này tăng so với tháng trước 0,03% và tăng 0,22% so với bình quân cùng kỳ.

(phụ lục kèm theo)

III. Tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý giá tháng 10 năm 2020:

1. Công tác báo cáo

Thực hiện công tác báo cáo giá thị trường tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện rà soát chính sách đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa.

2. Công tác tham mưu Lãnh đạo Sở góp ý, trả lời, hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ chuyên môn:

Trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch đấu thầu, tổng cộng 01 hồ sơ với tổng giá trị là 35.613.086.000 đồng.

Tham mưu BGĐ: triển khai Công văn số 12076/BTC-QLG ngày 02/10/2020 về việc hình thức văn bản về quản lý, điều hành giá của Bộ Tài chính đến các đơn vị; ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV liên quan Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND về giá thu gom vận chuyển rác thải sinh hoạt

Góp ý: Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT gửi Bộ Tài chính; Nghị quyết của HĐND tỉnh về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh đợt 2 năm 2020; ý kiến dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Thẩm định giá đất cụ thể để: thu tiền sử dụng đất nền tái định cư, Khu tái định cư dự án Nâng cấp, mở rộng Tỉnh lộ 786 (Đoạn từ cầu Đìa Xù đến đường Xuyên Á).

Ý kiến thành viên UBND tỉnh: đối với hồ sơ đất đai cho phép Cty TNHH ĐT Trang trại xanh 2 chuyển mục đích sử dụng đất 4.360 m²; về giá đất cụ thể để bồi thường thực hiện dự án mở rộng văn phòng ấp Cây Cày; ý kiến về Quyết định ban hành đơn giá hoạt động quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Phối hợp sở, ngành: Sở Xây dựng thông báo giá vật liệu xây dựng tháng 09; Phòng cảnh sát kinh tế, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, phòng QLHC về TTXH định giá hàng hóa trị giá là 5.730.466.500 đồng; xuất hóa đơn bán tài sản thanh lý và tài sản TTSQ nhà nước cho các đơn vị: VP. Đoàn ĐBQH - HĐND và UBND tỉnh; Chi Cục Kiểm lâm TN và Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Tây Ninh.

Phối hợp phòng chuyên môn: ý kiến về nguồn kinh phí thực hiện Dự án nâng cao năng lực PCCR tỉnh Tây Ninh.

Tiếp nhận hồ sơ kê khai giá của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

B. Phương hướng, nhiệm vụ tháng 11 năm 2020:

Thực hiện báo cáo về tình hình giá cả thị trường (tháng) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh gửi về Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính.

Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên như tham gia phối hợp định giá trị tài sản, hàng hóa tịch thu sung quỹ nhà nước trong Tổ tụng hình sự, trong các vụ án của Tòa án và thi hành án, định giá thanh lý tài sản, điều chuyển tài sản, thông tin về giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Thẩm định phương án giá chuyên ngành của các Sở, ngành đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất, xác nhận khoản tiền được trừ vào tiền sử dụng đất của các tổ chức trên địa bàn tỉnh.

Tiếp nhận hồ sơ kê khai giá của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

C. Dự báo tình hình giá thị trường trên địa bàn tỉnh tháng 11/2020:

Tình hình giá cả thị trường trong tháng 11/2020 dự báo các mặt hàng về lương thực thực phẩm (gạo, thóc, thịt heo, cá, rau xanh...), nhóm hàng công nghiệp tiêu dùng (dầu ăn, đường, muối...), nhóm vật liệu xây dựng và chất đốt (xi măng, thép, xăng dầu...), nông nghiệp, giáo dục, y tế, giao thông sẽ có biến động so với các thời điểm trước vì tình hình thời tiết thay đổi liên tục, tình hình chung chịu ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid-19 và cũng là thời điểm gần về cuối năm nhiều dịp lễ, hội...

Trên đây là báo cáo tình hình giá cả thị trường, công tác quản lý giá tháng 10 năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ thực hiện tháng 11 năm 2020 của Sở Tài chính Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Cục Quản lý giá;
- STC các tỉnh: Bình Dương; Bình Phước;
- Phòng TC-KH các huyện, tx, tp;
- Lưu: VT, QLG&CS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**